

Báo cáo cập nhật KQKD Q3/2026 – NTC

HOSE · NTC · CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên (Nam Tân Uyên IP)



LỢI NHUẬN SAU THUẾ

46

tỷ đồng · -63,4% YoY

DOANH THU THUẦN

79

tỷ đồng · -65,4% YoY

BIÊN LÃI GỘP

73,4%

+18,8 điểm % YoY

ROE · LŨY KẾ 12 THÁNG

17,8%

P/E 12,5 · P/B 2,1 lần

ĐÁNH GIÁ KQKD QUÝ 3

Quý 3/2026, NTC đạt LNST **46 tỷ đồng**, giảm 63,4% so với cùng kỳ, trên doanh thu thuần 79 tỷ đồng. Mức giảm chủ yếu do nền so sánh cao: Quý 3/2025 ghi nhận một lần 165 tỷ đồng doanh thu cho thuê lại đất, trong khi Thông tư 99/2025/TT-BTC nay yêu cầu phân bổ theo thời hạn thuê. Doanh thu phân bổ định kỳ vẫn tăng 22% so với cùng kỳ. Chất lượng lợi nhuận tốt hơn Quý 2 nhờ lãi tiền gửi thay thế cổ tức bất thường, dù khoản truy thu và phạt thuế 9,6 tỷ đồng làm giảm kết quả. Ngược lại, tiền thuê thu mới chỉ đạt 179 tỷ đồng, chưa bằng một nửa cùng kỳ. **Chúng tôi đánh giá NTC chưa phải cơ hội đầu tư hấp dẫn** do tiền thuê thu mới suy giảm, ROE giảm xuống 17,8% trong khi P/B vẫn ở mức ~2,1 lần.

Lợi nhuận sau thuế theo quý · tỷ đồng



TIẾN ĐỘ KẾ HOẠCH & SỰ KIỆN

HOÀN THÀNH KH LNST 2026

95,8%

Lũy kế 9T 217 tỷ / kế hoạch năm 226 tỷ · ĐHĐCĐ 2026

DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN

4.225 → 5.264

tỷ đồng · +1.039 tỷ YoY · phân bổ dần các kỳ sau

TIỀN THUÊ THU MỚI TRONG QUÝ

406 → 179

tỷ đồng · Q3/2025 so với Q3/2026

ĐIỂM NHẤN

+22,4% Doanh thu nền vẫn tăng YoY không tính 165 tỷ ghi nhận một lần Q3/2025**23** Lãi tiền gửi thay cổ tức bất thường TỶ ĐỒNG gấp 3,8 lần cùng kỳ · nguồn thu ổn định hơn**95,8%** Hoàn thành gần trọn kế hoạch năm KH LNST lũy kế 217 / 226 tỷ đồng

CẦN THEO DÕI

-55,8% Tiền thuê thu mới chậm lại YoY 179 tỷ so với 406 tỷ cùng kỳ**9,6** Truy thu, phạt và chậm nộp thuế TỶ ĐỒNG thuế suất hiệu dụng quý lên 26,9%**17,8%** ROE giảm dần theo cơ sở ghi nhận mới ROE TTM từ 32,5% cuối Quý 3/2025

TRIỂN VỌNG CUỐI NĂM 2026

Lũy kế 9T/2026, NTC đạt doanh thu thuần **243 tỷ đồng** (-52,1% YoY) và LNST **217 tỷ đồng** (-26,3% YoY), hoàn thành 95,8% kế hoạch lợi nhuận. **TCBS Research ước tính LNST 2026 khoảng 260 tỷ đồng** (-19,2% YoY), vượt 14,8% kế hoạch ĐHĐCĐ, tương ứng EPS dự phóng 10.833 đồng và **P/E dự phóng ~11,8 lần**. Theo ước tính này, LNST Quý 4 dự kiến đạt khoảng 43 tỷ đồng. Động lực trung hạn nằm ở NTC3, nơi hạ tầng dự kiến hoàn thiện trong nửa cuối 2026.

ĐT THUẦN LŨY KẾ 9T

243

tỷ đồng · -52,1% YoY

LNST LŨY KẾ 9T

217

tỷ đồng · -26,3% YoY

TIỀN & ĐT NGẮN HẠN

1.459

tỷ đồng · không nợ vay

ĐT CHƯA THỰC HIỆN

5.264

tỷ đồng · +1.039 tỷ YoY

THÔNG TIN CỔ PHIẾU & ĐỊNH GIÁ

GIÁ · ĐỒNG (28/10)

127.800

VỐN HÓA · TỶ Đ

3.067

P/E · LẦN

12,5

P/B · LẦN

2,1

SH NƯỚC NGOÀI

0,0%

SLCP · TRIỆU

24,0

1. Đánh giá của TCBS

Chất lượng lợi nhuận Quý 3, tiến độ kế hoạch năm và mặt bằng định giá hiện tại

Lợi nhuận sau thuế Quý 3/2026 của NTC đạt **46 tỷ đồng, giảm 63,4% so với cùng kỳ** và giảm 65,1% so với Quý 2, trên doanh thu thuần 79 tỷ đồng. Kết quả so với cùng kỳ không tương đồng do Quý 3/2025 ghi nhận một lần 165 tỷ đồng doanh thu cho thuê lại đất, trong khi từ 01/01/2026 Thông tư 99/2025/TT-BTC yêu cầu phân bổ khoản doanh thu này theo thời hạn thuê. Doanh thu phân bổ định kỳ tăng từ 65 tỷ đồng lên 79 tỷ đồng. Chất lượng lợi nhuận tốt hơn Quý 2 vì doanh thu tài chính 25 tỷ đồng gần như toàn bộ là lãi tiền gửi, thay vì cổ tức từ các khu công nghiệp góp vốn. Tuy nhiên, khoản truy thu và phạt thuế 9,6 tỷ đồng làm chi phí khác tăng lên 8 tỷ đồng và thuế suất hiệu dụng tăng lên 26,9%.

Lũy kế 9 tháng, LNST đạt 217 tỷ đồng, hoàn thành 95,8% kế hoạch năm, nhưng tiền thuê thu mới suy giảm đáng kể trong Quý 3. Tính tổng doanh thu ghi nhận, phần tăng thêm của doanh thu chưa thực hiện và tiền khách hàng trả trước, quy mô thu tiền thuê 9 tháng đạt khoảng 1.186 tỷ đồng, thấp hơn 6,8% cùng kỳ, riêng Quý 3 đạt 259 tỷ đồng so với 636 tỷ đồng cùng kỳ. **TCBS Research cho rằng** mức chiết khấu định giá hiện tại chưa bù đắp được triển vọng tăng trưởng chậm lại. Giá cổ phiếu đã điều chỉnh khoảng **19,3% từ vùng đỉnh 12 tháng** (158.300 đồng) về **127.800 đồng**, tương ứng **P/B ~2,1 lần**, thấp hơn bình quân ~3,0 lần của 8 quý gần nhất, và **P/E dự phóng ~11,8 lần** trên LNST 2026 ước tính 260 tỷ đồng. **Chúng tôi đánh giá NTC chưa phải cơ hội đầu tư hấp dẫn** do ROE đã giảm từ trên 30% xuống 17,8% và được dự phóng duy trì quanh 18–19% đến năm 2030, LNST giai đoạn 2027–2030 chỉ tăng 9–11% mỗi năm, tiền thuê thu mới Quý 3 giảm 55,8% so với cùng kỳ, đồng thời thanh khoản chỉ khoảng 8.600 cổ phiếu mỗi phiên.

KẾ HOẠCH 2026 (ĐHĐCĐ) & TIẾN ĐỘ 9 THÁNG

KH TỔNG DOANH THU 2026 546 tỷ đồng · -37,0% YoY	KH LNST 2026 226 tỷ đồng · -29,6% YoY	KH VỐN ĐẦU TƯ 2026 491 tỷ đồng · 9T đã chi 229 tỷ (46,7%)
TỔNG DT 9T · % HOÀN THÀNH 74,2% 405 / 546 tỷ đồng	LNST 9T · % HOÀN THÀNH 95,8% 217 / 226 tỷ đồng	CỔ TỨC 2025 60% tiền mặt · chi trả ngày 23/10/2026

ĐIỂM CHÍNH

- 01 Doanh thu Quý 3 giảm do nền so sánh cao, phần doanh thu phân bổ định kỳ vẫn tăng.** Quý 3/2025 có 165 tỷ đồng ghi nhận một lần. Không tính khoản này, doanh thu phân bổ tăng 22,4% lên 79 tỷ đồng.
- 02 Chất lượng lợi nhuận cùng quý cải thiện, nhưng chịu tác động của khoản thuế bất thường.** Biên lãi gộp đạt 73,4% và lãi tiền gửi 23 tỷ đồng thay thế nguồn cổ tức không thường xuyên. Khoản truy thu và phạt thuế 9,6 tỷ đồng làm LNST giảm còn 46 tỷ đồng.
- 03 Thanh khoản dồi dào, nhưng tiền thuê thu mới suy giảm.** Doanh nghiệp không nợ vay, tiền và đầu tư ngắn hạn 1.459 tỷ đồng trước đợt cổ tức khoảng 144 tỷ đồng. Tiền thuê thu mới Quý 3 chỉ bằng 44% cùng kỳ.

2. Kết quả kinh doanh & phân tích tài chính

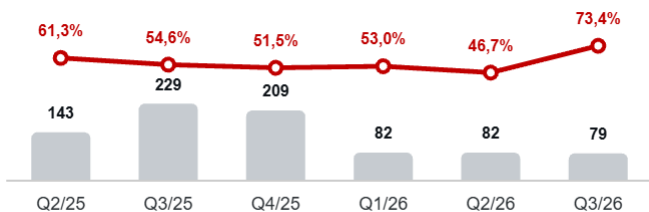
Tổng quan kết quả Quý 3 và phân tích chi tiết theo từng mảng: cho thuê đất, doanh thu tài chính, quỹ đất NTC3 và cấu trúc vốn

2.1. Tổng quan kết quả Quý 3/2026

Doanh thu thuần Quý 3 đạt 79 tỷ đồng, giảm 65,4% so với cùng kỳ và tương đương hai quý đầu năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 46 tỷ đồng, bằng khoảng một phần ba Quý 2, do kết quả quý trước được hỗ trợ bởi 121 tỷ đồng doanh thu tài chính, chủ yếu là cổ tức. Khác với Quý 2, Quý 3 không ghi nhận khoản thu nhập bất thường, trong khi chi phí khác và chi phí thuế tăng do quyết định truy thu.

■ Doanh thu thuần & biên lãi gộp

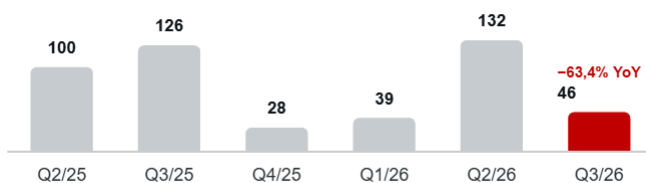
Tỷ đồng · đường = biên lãi gộp (% , trục phải)



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

■ Lợi nhuận sau thuế theo quý

Tỷ đồng · Q3/26 giảm 63,4% YoY



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

DOANH THU THUẦN

79

tỷ đồng · -65,4% YoY

LỢI NHUẬN GỘP

58

tỷ đồng · -53,6% YoY

DOANH THU TÀI CHÍNH

25

tỷ đồng · -32,0% YoY

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

63

tỷ đồng · -58,2% YoY

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

46

tỷ đồng · -63,4% YoY

BIÊN LÃI GỘP

73,4%

+18,8 điểm % YoY

2.2. Cho thuê đất & dòng tiền thuê thu trước

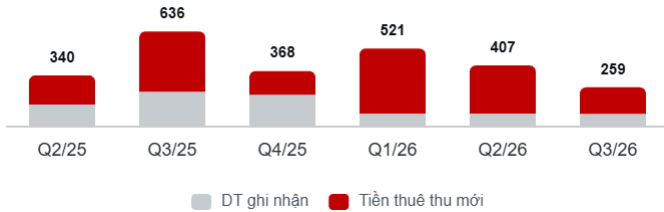
Doanh thu giảm do thay đổi cách ghi nhận, nhưng tiền thuê thu mới cũng suy giảm. Từ 01/01/2026, Thông tư 99/2025/TT-BTC yêu cầu doanh nghiệp khu công nghiệp phân bổ doanh thu cho thuê đất theo thời hạn thuê thay vì ghi nhận một lần. Doanh thu ba quý đầu năm vì thế gần như bằng nhau, lần lượt 82, 82 và 79 tỷ đồng, trong đó doanh thu bất động sản đầu tư Quý 3 chiếm 71 tỷ đồng, còn phần tiền thuê chưa ghi nhận được phản ánh trên bảng cân đối.

- **Doanh thu nền tăng so với cùng kỳ.** Quý 3/2025 ghi nhận 229 tỷ đồng, trong đó 165 tỷ đồng là doanh thu cho thuê lại đất một lần. Phần phân bổ còn lại khoảng 65 tỷ đồng, nên mức 79 tỷ đồng của Quý 3/2026 tương ứng tăng 22,4%.
- **Doanh thu chưa thực hiện tiếp tục tăng.** Số dư ngắn và dài hạn đạt 5.264 tỷ đồng, tăng 1.039 tỷ đồng so với cùng kỳ và 179 tỷ đồng trong quý. Khoản này sẽ được kết chuyển dần vào doanh thu theo thời hạn thuê.
- **Tiền thuê thu mới Quý 3 giảm 55,8%.** Tính phần tăng thêm của doanh thu chưa thực hiện và tiền khách hàng trả trước, NTC thu mới 179 tỷ đồng trong quý, so với 406 tỷ đồng cùng kỳ và 325 tỷ đồng ở Quý 2. Tính cả doanh thu ghi nhận, quy mô 9 tháng đạt 1.186 tỷ đồng, giảm 6,8%. Quý 3/2025 là nền cao bất thường, tuy nhiên đây là quý đầu tiên chỉ tiêu này giảm mạnh so với cùng kỳ.

- **So sánh cùng kỳ năm 2026 không còn tương đồng.** Doanh thu và biên lãi gộp khác cơ sở ghi nhận so với 2025. Kế hoạch 2026 thấp nhất nhiều năm cũng phản ánh tác động kỹ thuật này, nên dòng tiền thuê thu trước là thước đo hoạt động phù hợp hơn doanh thu.

■ Doanh thu ghi nhận & tiền thuê thu mới

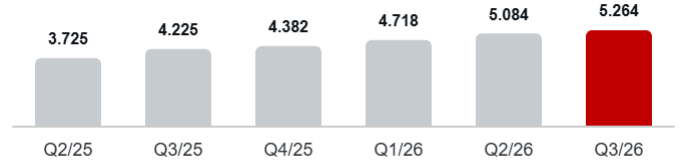
Tỷ đồng · nghìn trên = tổng hai phần



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

■ Số dư doanh thu chưa thực hiện

Tỷ đồng · ngắn hạn + dài hạn, cuối quý



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

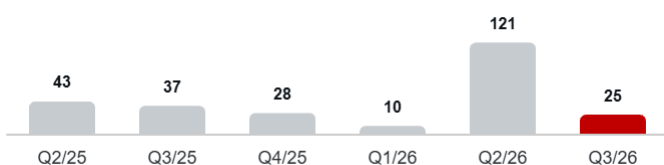
2.3. Doanh thu tài chính & khoản chi phí bất thường

Doanh thu tài chính giảm nhưng ổn định hơn. Doanh thu tài chính Quý 3 đạt 25 tỷ đồng, giảm 32,0% so với cùng kỳ và chỉ bằng khoảng một phần năm Quý 2. Trong đó lãi tiền gửi đạt 23 tỷ đồng, gấp 3,8 lần cùng kỳ, nhờ số dư tiền và đầu tư ngắn hạn tăng lên 1.459 tỷ đồng. Cổ tức từ các khu công nghiệp góp vốn thường chỉ được ghi nhận vào một vài quý trong năm, nên mức 121 tỷ đồng của Quý 2 khó lặp lại trong các quý tới.

- **Khoản truy thu thuế làm giảm lợi nhuận quý.** Ngày 25/09/2026, NTC nhận quyết định của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn và đã nộp hơn 9,6 tỷ đồng gồm tiền truy thu, phạt và chậm nộp. Chi phí khác Quý 3 tăng lên 8 tỷ đồng, so với khoảng 1 tỷ đồng ở các quý trước, và thuế suất hiệu dụng tăng lên 26,9% từ 16,6% cùng kỳ. Đây là khoản không thường xuyên.
- **Chi phí vận hành ổn định.** Chi phí quản lý doanh nghiệp 13 tỷ đồng, ngang cùng kỳ, và doanh nghiệp không còn chi phí lãi vay sau khi tất toán toàn bộ khoản vay trong Quý 2.

■ Doanh thu tài chính theo quý

Tỷ đồng · Q3/26 chủ yếu là lãi tiền gửi



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

■ Cơ cấu lợi nhuận trước thuế Q3/2026

Tỷ đồng · đóng góp theo nguồn



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

2.4. Quỹ đất NTC3 & triển vọng cho thuê

NTC3 là động lực chính từ năm 2027. Khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 (NTC3) có quy mô 345,86 ha, trong đó 255,71 ha là đất công nghiệp và kho tàng. Doanh nghiệp dự kiến hoàn thiện hạ tầng trong nửa cuối 2026 và đặt mục tiêu lấp đầy toàn bộ diện tích vào năm 2028. Vì doanh thu thuê đất nay được phân bổ theo thời hạn thuê, phần đóng góp của NTC3 sẽ tăng dần qua nhiều năm thay vì ghi nhận tập trung trong một kỳ.

- **Giải ngân đầu tư tăng tốc.** Chi phí xây dựng dở dang đạt 259 tỷ đồng cuối Quý 3, gấp 6,4 lần đầu năm. Chi đầu tư 9 tháng đạt 229 tỷ đồng, tương đương 46,7% kế hoạch vốn 491 tỷ đồng của năm.
- **Tiền thuê thu trước là chỉ báo sớm.** Hợp đồng thuê mới tại NTC3 sẽ thể hiện trước hết qua tiền khách trả trước và doanh thu chưa thực hiện. Chỉ tiêu này cần cải thiện từ mức 179 tỷ đồng của Quý 3 trong các quý tới.

- **Cạnh tranh thu hút khách thuê tăng.** Khu vực Bình Dương cũ (nay thuộc TP. Hồ Chí Minh) vẫn là điểm đến FDI trọng điểm, nhưng nguồn cung khu công nghiệp mới trong vùng tăng nhanh, nên tốc độ lấp đầy NTC3 phụ thuộc vào giá thuê và tiến độ bàn giao.

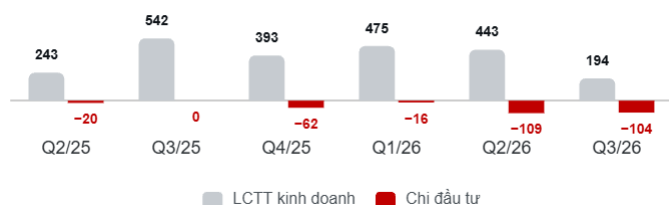
2.5. Cấu trúc vốn, dòng tiền & cổ tức

Bảng cân đối không đòn bẩy, dòng tiền 9 tháng tích cực. Cuối Quý 3/2026, NTC không còn nợ vay, tiền và đầu tư ngắn hạn đạt 1.459 tỷ đồng, tổng tài sản 7.070 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu 1.495 tỷ đồng. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh 9 tháng đạt 1.112 tỷ đồng, tăng 15,2% so với cùng kỳ. Riêng Quý 3 đạt 194 tỷ đồng so với 542 tỷ đồng cùng kỳ, phù hợp với diễn biến tiền thuê thu mới.

- **Nợ phải trả chủ yếu không mang lãi.** Trong 5.575 tỷ đồng nợ phải trả, 5.264 tỷ đồng là doanh thu chưa thực hiện từ tiền thuê nhận trước. Do đó, NTC gần như không chịu rủi ro lãi suất.
- **Cổ tức đều đặn.** Cổ tức 2025 tỷ lệ 60% tiền mặt, tức 6.000 đồng mỗi cổ phiếu và khoảng 144 tỷ đồng, được chi ngày 23/10/2026, tương đương tỷ suất 4,7% trên giá hiện tại. Khoản chi này sẽ làm số dư tiền Quý 4 giảm tương ứng.

■ Dòng tiền kinh doanh & chi đầu tư

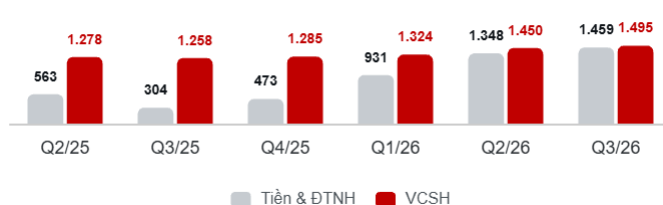
Tỷ đồng · chi đầu tư thể hiện số âm



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

■ Tiền & đầu tư ngắn hạn vs vốn chủ sở hữu

Tỷ đồng · cuối quý · không còn nợ vay từ Q2/2026



Nguồn: BCTC NTC, TCBS tổng hợp

Phụ lục – Số liệu BCTC Quý 3/2026

Trích lược bảng cân đối kế toán và kết quả kinh doanh 5 quý gần nhất

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Q3/2025	Q4/2025	Q1/2026	Q2/2026	Q3/2026
Tiền & tương đương tiền	39	149	185	170	214
Đầu tư tài chính ngắn hạn	266	323	746	1.178	1.245
Phải thu ngắn hạn	120	95	119	128	129
Hàng tồn kho & tài sản ngắn hạn khác	1	42	44	40	30
TÀI SẢN NGẮN HẠN	426	609	1.094	1.516	1.618
Tài sản cố định	23	22	20	19	19
Bất động sản đầu tư	275	344	335	326	327
Tài sản dở dang dài hạn	60	40	52	99	259
Đầu tư tài chính dài hạn	582	626	582	581	581
Chi phí trả trước dài hạn	4.401	4.330	4.303	4.274	4.266
TÀI SẢN DÀI HẠN	5.341	5.362	5.292	5.299	5.452
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	5.767	5.971	6.386	6.815	7.070
Nợ ngắn hạn	602	494	210	279	332
– Vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	138	92	46	0	0
– Người mua trả tiền trước ngắn hạn	0	3	105	64	64
– Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	403	363	44	173	195
– Phải trả người bán, thuế & phải trả khác	61	36	15	42	73
Nợ dài hạn	3.908	4.192	4.852	5.086	5.243
– Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	3.822	4.018	4.674	4.912	5.068
– Vay & nợ thuê tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
– Chi phí phải trả, quỹ KH&CN & phải trả khác	86	174	178	174	175
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	4.510	4.686	5.062	5.365	5.575
Vốn góp của chủ sở hữu	240	240	240	240	240
Quỹ đầu tư phát triển	453	453	453	614	614
LNST chưa phân phối	559	587	626	590	636
Thặng dư vốn cổ phần & khác	5	5	5	6	5
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.257	1.285	1.324	1.450	1.495

Kết quả kinh doanh (tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Q3/2025	Q4/2025	Q1/2026	Q2/2026	Q3/2026
Doanh thu thuần	229	209	82	82	79
Giá vốn hàng bán	(104)	(102)	(39)	(44)	(21)
Lợi nhuận gộp	125	107	43	38	58
Biên lãi gộp (%)	54,6	51,4	53,0	46,7	73,4
Doanh thu hoạt động tài chính	37	27	10	122	25
Chi phí tài chính	(4)	(3)	(1)	(1)	0
– Chi phí lãi vay	(2)	(1)	0	0	0
Chi phí bán hàng	(1)	(3)	(1)	(1)	(1)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(13)	(105)	(4)	(19)	(13)
LN thuần từ hoạt động kinh doanh	144	23	47	139	69
Lợi nhuận khác	7	6	2	0	(6)
Lợi nhuận trước thuế	151	29	49	139	63
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(25)	(1)	(10)	(7)	(17)
LNST cổ đông công ty mẹ	126	28	39	132	46
EPS quý (đồng)	5.233	1.150	1.631	5.493	1.915
ROE trượt 4 quý (%)	32,5	26,9	23,3	23,8	17,8

Nguồn: BCTC NTC, TCBS Research.

Phụ lục – Mô hình tài chính & dự phóng theo năm · 2021–2030

Năm năm thực hiện theo báo cáo tài chính và năm năm dự phóng kết quả kinh doanh của TCBS Research

Chỉ tiêu	THỰC HIỆN					DỰ PHÓNG · TCBS				
	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030
P/E (lần)	13,1	9,1	13,7	16,2	11,1	11,8	10,8	9,7	8,7	7,9
P/B (lần)	6,1	3,3	4,3	4,3	2,8	2,1	1,9	1,7	1,5	1,4
EV/EBITDA (lần)	36,3	17,8	45,1	23,7	13,8	13,1	11,9	10,8	9,9	9,0
Tỷ suất cổ tức	5,6%	8,2%	3,5%	3,0%	4,0%	3,3%	3,6%	4,0%	4,5%	5,0%
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	271	268	235	368	716	608	669	736	810	891
Tăng trưởng doanh thu	2,9%	-1,0%	-12,3%	56,4%	94,6%	-15,0%	10,0%	10,0%	10,1%	10,0%
Lợi nhuận gộp (tỷ đồng)	191	189	166	223	394	335	368	405	445	490
Biên lợi nhuận gộp	70,4%	70,6%	70,4%	60,7%	55,0%	55,1%	55,0%	55,0%	54,9%	55,0%
EBITDA (tỷ đồng)	144	155	112	150	256	218	239	263	290	319
Biên EBITDA	53,0%	57,9%	47,7%	40,8%	35,8%	35,9%	35,7%	35,7%	35,8%	35,8%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	344	306	346	342	384	305	334	372	414	459
LNST cổ đông mẹ (tỷ đồng)	294	256	300	293	322	260	283	315	351	389
Tăng trưởng LNST cổ đông mẹ	1,1%	-12,8%	16,9%	-2,3%	10,0%	-19,2%	8,8%	11,3%	11,4%	10,8%
EPS (đồng)	12.260	10.685	12.486	12.194	13.410	10.833	11.792	13.125	14.625	16.208
Tổng tài sản (tỷ đồng)	4.210	4.061	4.564	7.357	5.971	6.276	6.700	7.158	7.653	8.186
VCSH cổ đông mẹ (tỷ đồng)	633	714	961	1.111	1.285	1.441	1.611	1.800	2.011	2.244
BVPS (đồng)	26.365	29.752	40.021	46.282	53.548	60.042	67.125	75.000	83.792	93.500
ROE	44,7%	38,1%	35,8%	28,3%	26,9%	19,1%	18,5%	18,5%	18,4%	18,3%
ROA	6,8%	6,2%	7,0%	4,9%	4,8%	4,2%	4,4%	4,5%	4,7%	4,9%
Biên LNST cổ đông mẹ	108,5%	95,5%	127,4%	79,6%	45,0%	42,8%	42,3%	42,8%	43,3%	43,7%
Thanh toán hiện hành (lần)	2,6	3,7	2,0	0,7	1,2	1,8	2,3	2,8	3,2	3,6
EBIT / Chi phí lãi vay (lần)	82,6	19,7	12,7	19,9	21,3	524,8	577,3	635,0	698,5	768,4
EBITDA - chi phí lãi vay (tỷ đồng)	142	147	103	143	244	218	239	263	290	319

Nguồn: BCTC NTC, TCBS Research.

© Techcom Securities | Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội |
Hotline: 1900 23 23 66 | www.tcbs.com.vn

Để không bỏ lỡ các báo cáo phân tích mới nhất từ TCBS Research, Quý khách vui lòng đăng ký địa chỉ email qua link sau: **Đăng ký**.

Mọi góp ý về báo cáo phân tích, Quý khách vui lòng gửi về địa chỉ research.feedback@tcbs.com.vn. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Miễn trừ trách nhiệm:

Thông tin trong báo cáo được tổng hợp từ các nguồn TCBS đánh giá là đáng tin cậy tại thời điểm phát hành, nhưng TCBS không bảo đảm tính chính xác hoặc đầy đủ. Các nhận định phản ánh quan điểm của TCBS tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư. Nhà đầu tư tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình. Hiệu quả trong quá khứ không bảo đảm kết quả trong tương lai; đầu tư luôn có rủi ro, kể cả mất vốn.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, TCBS không chịu trách nhiệm đối với tổn thất phát sinh từ việc sử dụng báo cáo. Báo cáo thuộc sở hữu của TCBS; mọi sao chép, trích dẫn hoặc phân phối lại phải được TCBS chấp thuận bằng văn bản.